

Phụ lục 3: DANH MỤC SẢN PHẨM/CÔNG VIỆC QUY ĐỔI
(Kèm theo Quyết định số 25/QĐ-HĐND ngày 30/7/2026 của Thường trực HĐND xã)

Số TT	Nhiệm vụ/công việc	Sản phẩm đầu ra	Nhóm	Khung điểm tối đa	Điểm chuẩn	Hệ số quy đổi
1	Soạn thảo văn bản hành chính thông thường	Công văn hành chính	N1	100	100	1
2	Thông báo, giấy mời, lịch công tác	Văn bản	N1	100	80	0,8
3	Tổng hợp số liệu đơn giản	Báo cáo tổng hợp	N1	100	90	0,9
4	Lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu	Hồ sơ, sổ theo dõi	N1	100	70	0,7
5	Phân công nhiệm vụ	Thông báo	N1	100	90	0,9
6	Xây dựng chương trình công tác năm, 6 tháng	Chương trình công tác	N2	200	160	1,6
7	Báo cáo tháng, quý	Báo cáo	N2	200	140	1,4
8	Giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri	Báo cáo giám sát	N2	200	150	1,5
9	Giám sát việc giải quyết đơn thư	Báo cáo	N2	200	160	1,6
10	Giám sát việc thực hiện nghị quyết	Báo cáo	N2	200	180	1,8
11	Theo dõi kiến nghị sau giám sát	Báo cáo/Công văn	N2	200	170	1,7
12	Tham gia góp ý dự thảo văn bản cấp xã	Văn bản góp ý	N2	200	140	1,4
13	Kế hoạch giám sát thường xuyên	Kế hoạch	N3	300	240	2,4
14	Đề cương giám sát thường xuyên	Đề cương	N3	300	240	2,4
15	Báo cáo kết quả giám sát thường xuyên	Báo cáo	N3	300	240	2,4
16	Kế hoạch khảo sát	Kế hoạch	N3	300	200	2
17	Đề cương khảo sát	Đề cương	N3	300	180	1,8
18	Báo cáo khảo sát	Báo cáo	N3	300	220	2,2
19	Tổng hợp kiến nghị cử tri chuyên đề	Báo cáo tổng hợp	N3	300	280	2,8
20	Dự thảo nghị quyết QPPL của HĐND xã	Dự thảo nghị quyết	N3	300	300	3
21	Kế hoạch giám sát chuyên đề	Kế hoạch	N4	400	320	3,2
22	Đề cương giám sát chuyên đề	Đề cương	N4	400	320	3,2
23	Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề	Báo cáo	N4	400	320	3,2
24	Thẩm tra Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, báo cáo, công tác cán bộ trình kỳ họp HĐND	Báo cáo thẩm tra	N4	400	380	3,8
25	Đề xuất nội dung chất vấn, giải trình	Báo cáo đề xuất	N4	400	320	3,2
26	Đề xuất chương trình giám sát hằng năm	Chương trình	N4	400	340	3,4

27	Đề xuất cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền HĐND	Báo cáo đề xuất	N4	400	360	3,6
28	Đề án, Quy chế trình Thường trực HĐND xã	Đề án/Quy chế	N4	400	380	3,8
29	Báo cáo giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND	Báo cáo giám sát	N4	400	400	4
30	Tờ trình, Quyết định thành lập đoàn giám sát	Tờ trình/Quyết định	N4	400	300	3
31	Báo cáo kết quả rà soát VBQPPL	Báo cáo	N4	400	360	3,6
32	Tham gia xây dựng nghị quyết của HĐND	Dự thảo nghị quyết	N4	400	350	3,5
33	Kiến nghị xử lý văn bản QPPL trái pháp luật	Báo cáo kiến nghị	N5	500	500	5
34	Đề án, Nghị quyết trình HĐND xã	Đề án/Nghị quyết	N5	500	450	4,5
35	Đề xuất cơ chế chính sách mới có tác động lớn	Báo cáo đề xuất	N5	500	480	4,8
36	Báo cáo sơ kết, tổng kết chuyên đề	Báo cáo	N5	500	450	4,5

